TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HSST
Ngày: 25-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa*: Bà Giáp Trà Giang.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Cao Minh Sơn
2. Ông Kiên Ngọc Trương

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh Tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2023/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Thạch R, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại Trà Vinh; Trú tại: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Thạch M, sinh năm 1967 và bà Sơn Thị S, sinh năm 1970; Có vợ tên Phạm Thị T, sinh năm 1997 và 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay.

- *Người bị hại:* Sơn T, sinh ngày 20/10/1999
Trú tại: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 29/3/2023, Thạch R đến phòng trọ số 24, nhà trọ thuộc khóm 1, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để tìm vợ là chị Phạm Thị T thì gặp anh Sơn T là bạn của chị T. Nghi ngờ chị T có quan hệ tình cảm với anh T nên Thạch R kêu anh T lại nói chuyện rồi cải vã với nhau, Thạch R nắm cổ áo xô đẩy anh T vào hàng rào còn anh T dùng tay phải đánh vào mặt của Thạch R khoảng 02 đến 03 cái thì được chị T can ngăn nên anh T bỏ đi. Thạch R kêu chị T đưa giấy khai sinh con rồi đi về nhà nằm nghỉ.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Thạch R do còn tức giận việc bị anh T đánh và nghi ngờ chị T có quan hệ tình cảm với anh T nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh T. Thạch R lấy cây dao tự chế có hình dạng như cây đao, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 35,5cm, mũi nhọn, một bề bén một bề tà; cán dao bằng gỗ dài 14cm để vào cốp xe rồi điều khiển đến nhà trọ. Thạch R cầm dao bằng tay phải đi đến phòng trọ số 24 của chị T thì nhìn thấy anh T đang ở trần đứng trong phòng, mặt quay vào trong. Thạch R liền xông vào phòng, chém một cái từ trên xuống trúng vào đầu của anh T, bị can tiếp tục chém thêm cái thứ hai thì anh T dùng tay đỡ được tay phải cầm dao của Thạch R nên phần lưỡi dao trúng vào ngực anh T. Lúc này anh T đã chụp được tay cầm dao của bị can và giằn co với Thạch R, làm mũi dao đâm trúng vào má phải của anh T gây thương tích thì được ông K ở trọ kế bên và chị T can ngăn và giật lấy cây dao của Thạch R đang cầm đem cất giấu. Thạch R bỏ đi, còn anh T được chị T đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, điều trị vết thương.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 135/CNTT-BVĐKTV ngày 03/4/2023 của Bệnh viện đã khoa tỉnh Trà Vinh chứng nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của Sơn T gồm có: Vết thương vùng đỉnh dài khoảng 06cm; Vết thương má phải dài khoảng 1,5cm; Vết thương ngực trước nông, dài khoảng 12cm và nứt bản sọ ngoài vùng đỉnh trái, diện tích vùng nứt sọ khoảng 03 x 1,5cm (Bút lục 80).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 184/2023/KLTTCT-TTPY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân tại thời điểm giám định là: 13% (Mười ba phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Sơn T là do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh sắc, nhọn. Hướng từ trên xuống, từ trước ra sau. (Bút lục: 82 – 84).

Về vật chứng vụ án: Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đang tạm giữ 01 (môt) cây dao tự chế có hình dạng như cây đao, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 35,5cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất 06cm, sắc một cạnh; cán dao bằng gỗ dài 14cm, rộng 03cm, dày 02cm. Cây dao đã qua sử dụng, lưỡi dao đã rỉ sét.

Tại bản cáo trạng số: 59/VKS – HS, ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố Thạch R về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do có ý định gây thương tích cho người bị hại Sơn T nên vào lúc 20 giờ ngày 29/3/2023 bị cáo Thạch R mang theo dao tự chế dài 35,5cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất 06cm, sắc một cạnh; cán dao bằng gỗ dài 14cm, rộng 03cm, dày 02cm đã qua sử dụng đến nhà trọ thuộc khóm 1, phường 8 thành phố Trà Vinh chém người bị hại 02 nhát trúng vào vùng đầu, vùng ngực và vùng mặt của người bị hại như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng. Bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thạch R về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Thạch R từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Thạch R tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với những dấu vết thương tích trên cơ thể người bị hại như bản kết luận giám định pháp y thương tích đã thể hiện.

Từ đó có cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ ngày 29/3/2023, bị cáo Thạch R đã dùng dao dài 35,5cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất 06cm, sắc một cạnh; cán dao bằng gỗ dài 14cm, rộng 03cm, dày 02cm chém trúng đầu, ngực và mặt của người bị hại gây thương tích cho người bị hại, tỷ lệ là 13%.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch R về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Thạch R là nguy hiểm cho xã hội. Vì những nghi ngờ chưa có căn cứ bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại. Tuy tỷ lệ thương tích là 13% nhưng bị cáo dùng hung khí nguy hiểm, chứng tỏ bị cáo xem thường tính mạng sức khỏe người khác. Do đó cần áp dụng mức án nghiêm đối với bị cáo mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được áp dụng tình tiết thật thà khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 18.502.968 đồng (gồm tiền điều trị vết thương là 502.968 đồng, tiền ngày công lao động là 15.000.000 đồng và tiền tổn thất tin thần là 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bồi thường được 2.000.000 đồng).

Xét thấy yêu cầu này của người bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là 01 (môt) cây dao tự chế có hình dạng như cây đao, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 35,5cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất 06cm, sắc một cạnh; cán dao bằng gỗ dài 14cm, rộng 03cm, dày 02cm, dao đã qua sử dụng, lưỡi dao đã rỉ sét.

Xét thấy, đây là công cụ phương tiện phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thạch R phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Thạch R 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 586 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Thạch R phải có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại số tiền 18.502.968 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (môt) cây dao tự chế có hình dạng như cây đao, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 35,5cm, mũi dao nhọn, chỗ rộng nhất 06cm, sắc một cạnh; cán dao bằng gỗ dài 14cm, rộng 03cm, dày 02cm, dao đã qua sử dụng, lưỡi dao đã rỉ sét

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải chiu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 925.148 đồng án phí dân sư sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Công an TP. Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Điều tra viên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang